

Saigon Ngày Ấy

Hoàng Lan Chi



Năm 54-60

Ngày ấy tôi còn bé lắm, lên đên trên chuyến tàu cuối vao Nam theo cha mẹ chứ chẳng biết gì. Chuyến đi êm đềm không có gì đáng nói. Tôi thấy người Pháp cũng đàng hoàng. Thì đâu chả thế, cũng có người này người khác. Người Pháp trên tàu tử tế. Họ cho ăn uống đàng hoàng. À mà tôi không hiểu tại sao họ phải tốn đủ thứ để đưa người di cư vào Nam? Nếu họ cứ mặc kệ thì số phận dân Bắc có đến miền Nam được dễ dàng không?

Đầu tiên chúng tôi cập bến Vũng Tàu, rồi xe đưa vào Saigon. Chúng tôi ở tạm tại nhà hát sau này được sửa thành tòa Quốc Hội. Mấy hôm sau thì phải tứ tán. Chính phủ trợ cấp cho mỗi đầu người là bao nhiêu đó, tôi không nhớ vì quá bé. Rồi nơi tôi ở đầu tiên là Cây Quáo, đường Ngô Tùng Châu. Gia đình tôi là người Bắc đầu tiên đến đây. Sau này đọc truyện và biết con trai Bắc hay bị con trai Nam "uýnh" và xô xiên "Bắc Kỳ ăn cá rô cây". Nhưng gia đình tôi hên, nơi xóm nhỏ, người Nam thật đôn hậu. Họ cư xử tử tế với chúng tôi. Đôi khi tôi lẩn thẩn nghĩ: hay là vì gia đình tôi là nhà giáo, tinh thần tôn sư trọng đạo đã ăn sâu vào giòng máu dân Việt. Họ rất tôn trọng và lễ phép với cha mẹ tôi. Một điều thưa ông giáo, hai điều thưa bà giáo. Con đường đến trường tiểu học thật dễ thương. Ngày ấy chúng tôi đi bộ nhiều, chẳng vù vù xe máy như bây giờ. Đi bộ đến trường thật vui, cứ tung tăng chân sáo, vừa đi vừa hái hoa bắt bướm. Ôi sao ngày đó Saigon nhiều hoa bướm thế? Hai bên đường những hàng rào hoa dâm bụt, đỏ đỏ xinh xinh. Nhìn vào trong nhà nào cũng có vườn, cây cỏ xum xuê, bướm bay la đà. Những con bướm đủ màu sắc, nhưng bướm vàng nhiều nhất. Nếu nhìn riêng thì bướm vàng không đẹp, nhưng khi bay lượn giữa rừng lá xanh thì đàn bướm vàng thật duyên dáng, chúng như điểm xuyết cho bức hoạ hoa lá. Tôi thích nhìn bướm bay, tôi thích ngắm hoa nở.

Trường học to vừa phải, lớp học đủ ánh sáng. Mỗi sáng thứ hai chào cờ. Đứng nghiêm và hát quốc ca. "Này công dân ơi, đứng lên đáp lời sông núi...". Ừ thì thanh niên luôn được dạy dỗ phải đáp lời sông núi. Chúng tôi được học những bài công dân giáo dục đầu tiên và đã ăn sâu mãi vào trong tiềm thức. Đủ biết cách nói uốn cây khi chúng còn non là đúng. Tuổi ngây thơ coi những lời thầy cô là khuôn vàng thước ngọc: Không phá của công, không xả rác ngoài đường, phải nhường ghế cho người lớn tuổi, phụ nữ có thai trên xe buýt, phải dắt em bé hay cụ già qua đường, phải ngả nón chào khi xe tang đi qua. Rồi những bài học thuộc lòng rất giản dị và dễ nhớ; "Công cha như núi thái sơn, nghĩa mẹ v.v.", những buổi sáng vừng hồng le lói, chiếu trên non sông làng mạc ruộng đồng quê, chúng tôi ngồi im lặng lắng tai nghe, tiếng thầy giảng trong suốt giờ quốc sử - "sung sương quá giờ cuối cùng đã điểm, đàn chim non hơn hờ rủ nhau về, chín mươi ngày nhảy nhót ở đồng quê."

Chúng tôi đã được dạy như thế đó và chúng tôi đã làm như thế đó. Ôi Saigon của tôi. Bây giờ tôi đi giữa phố phường mà lạc lõng vô cùng khi chỉ mình tôi ngả mũ chào người chết hay nép vào lề đường khi xe cấp cứu đi qua. Cuộc sống lúc đó sao thanh bình quá. Không có những cướp bóc lớn lao, ăn cắp vặt cũng không ghê gớm. Tôi còn nhớ phơi quần áo trước nhà rất an toàn, chẳng phải trông chừng.

Tôi còn nhớ, ruộng miền Nam nhiều nơi không chia bờ rõ rệt, tôi còn nhớ cây trái Lái Thiêu không vạch lối ngăn rào. Tình làng nghĩa xóm là tất cả. Khi chia lối ngăn rào là xúc phạm. Tự người dân quê biết đâu là đất là vườn của mình. Vào vườn Lái Thiêu cứ tha hồ ăn, chỉ khi đem về mới phải trả tiền. Ôi sao ngày ấy người ta hiếu khách và cuộc sống thanh bình đẹp đẽ quá! Có phải là một phần nhỏ thiên đàng hạ giới chăng?

Tôi nhớ nhiều về lễ quốc khánh đầu tiên năm 56 thì phải. Đúng là lễ hội. Pháo hoa tung bùng và người người ra đường trong hớn hờ reo vui. Không giành giật, không chen lấn. Saigon bấy giờ thênh thang lắm, Saigon bấy giờ chưa đông đúc bon chen. Ngày ấy các bà Bắc hay Trung đi chợ còn mặc áo dài. Lễ thói xưa còn ăn trong nếp ấy. Ra đường là phải lịch sự. Khi lễ lạc là phải mặc quần đen với áo dài chứ không được quần trắng, vì như thế là thiếu lễ. Tôi còn nhớ một gia đình trung lưu là đã có thể thuê người làm. Đa phần người làm là các cô gái miền Trung. Đúng là quê hương em nghèo lắm ai ơi. Đất khô cằn sỏi đá đã khiến bao cô gái quê vào miền Nam giúp việc. Thường ấy người miền Nam hay dùng từ ở đợ còn người Bắc gọi là người làm. Các chị người làm thường rất trung thành và lễ phép với chủ nhà. Các cô cậu con chủ nhà cũng được tôn trọng. Bà chủ nhà thường ở nhà phụ với chi giúp việc vì nhà nào cũng khá đông con. Ban đầu thì 2,3 sau thành 5, 6.

Tôi còn nhớ lương giáo sư đệ nhị cấp tức dạy từ lớp đệ tam đến đệ nhất của cha tôi là 5.200\$, vợ được 1.200\$ và mỗi con là 800\$ (không hạn chế số con). Tô phở khá ngon là 5\$. Coi như lương giáo sư là 1040 tô phở. Lương người giúp việc là 300\$ (bao ăn ở). Lương Bộ trưởng gấp 5 lần lương giáo sư. Còn lương đại úy thì bằng lương giáo sư. Nếu bây giờ 7000\$ tô phở bình dân thì lương của giáo viên cấp ba phải là 7.000.000\$.

Hồi đó chúng tôi thi 1 năm 2 kỳ gọi là đệ nhất và đệ nhị lục cá nguyệt. Đề thi hoàn toàn do giáo viên (tiểu học) hay

giáo sư phụ trách ra đề. Hồi đó không có nạn các giáo sư hay giáo viên kéo trò về nhà dạy kèm hay bán đề thi. Đơn giản có lẽ vì đồng lương đã đủ sống nên họ không phải bán rẻ lương tâm. Cuối năm lớp nhất thì chúng tôi phải thi bằng tiểu học. Sau đó thi vào đệ thất trường công. Ai rớt thì học trường tư. Tất nhiên phải học giỏi mới đậu được vào trường công danh tiếng như Gia Long, Trưng Vương, Petrus Ký, Chu Văn An v.v. Những tháng ngày tiểu học với tôi là tung tăng chân sáo, là chơi nhiều hơn học, là hái hoa bắt bướm, là nhảy lò cò, là chơi giải ranh, chơi ô quan. Đúng 3 tháng hè là chơi thỏa thích. Ôi chơi chơi sao mà thú vị thế. Còn thời tiểu học của con gái tôi, tôi thấy xót xa, học quá nhiều để có thành tích cho thầy cô, cho trường lớp và con gái tôi không bao giờ biết đến 90 ngày vui sướng ở đồng quê.

Năm 60-67

Đậu tiểu học xong tôi thi vào 2 trường Marie Curie và Gia Long. Lẽ ra phải thi Trưng Vương mới đúng, nhưng không hiểu sao cha tôi quyết định vậy. Những ngày đầu đi học ở Gia Long sủng sính đầm. Lý do cha tôi định cho học Marie Curie, nhưng phút chót lại chuyển sang Gia Long. Số tôi lại hên. Cô Bắc kỳ lặc lợng giữa rừng nữ sinh Nam Kỳ mà không bị chia rẽ hay kỳ thị.

Như ngày xưa người dân Saigon đã cưu mang gia đình tôi ở Cây Quáo, từ thầy cô đến bạn bè, chẳng ai thắc mắc vì sao tôi mặc đầm. Tôi học sinh ngữ Pháp văn. Trường có 7 lớp Anh và 7 lớp Pháp. Tôi học lớp đệ thất 14, lớp chót. Những năm đầu trung học tôi đi xe đưa rước của nhà trường. Thế là hết những ngày chân sáo, hết những ngày đuổi bướm hái hoa, chỉ còn ngồi trong xe hiệu đoàn ngắm phố phường qua khung cửa sổ. Xe trường đưa các nữ sinh buổi sáng về và trên đường đi rước các nữ sinh lớp chiều. Trong khi chờ đợi xe đến đón, tôi thường cột áo dài và treo lên cây trứng cá trước nhà để hái trái nhâm nhi ăn chơi hay đem vào lớp cho bạn. Nghe tiếng còi xe ngoài đường thì tuột xuống chạy ào ra. Nhà xa nên tôi bị đón sớm và về muộn. Bây giờ nhớ lại thuở cột áo leo cây thấy vui vui. Giờ chơi trong trường cũng cột áo để nhảy lò cò.



Trường Gia Long rất đẹp, cơ ngơi thật đồ sộ, 4 phía là 4 con đường. Ngày ấy Chính Phủ đặt tên đường có chủ ý đàng hoàng, đặt theo từng vùng các danh nhân văn võ. Không đặt lộn xộn lung tung. Gia Long của tôi được bao quanh bởi những danh nhân văn chương như Bà Huyện Thanh Quan, Phan thanh Giản, Đoàn thị Điểm và Ngô thời Nhiệm. Chính giữa trường là con đường tráng nhựa rất đẹp và chúng tôi hay gọi đùa là con đường Bonard. Giờ ra chơi các nữ sinh dắt tay nhau thơ thẩn trên con đường ấy trông thật dễ

thương.

Rồi gia đình tôi chuyển sang Vạn Kiếp. Trước nhà có 1 bụi tre và đối diện là khoảng vườn mênh mông của chủ đất với những cây cau thẳng tắp. Năm 60 có nghe tin về Mặt Trận Giải Phóng gì đó, nhưng tôi chẳng quan tâm. Thứ nhất còn bé phải học hành, thứ hai mọi cái bấy giờ đã được chính phủ đưa vào nề nếp và chiến tranh còn xa lắm.

Đó là thời điểm cực thịnh của nền Đệ Nhất Cộng Hòa. Ngày đó chưa có truyền hình, mới chỉ có truyền thanh. Chương trình khá phong phú. Tôi thích vừa làm toán vừa nghe nhạc. Cũng có chương trình tuyển lựa ca sỹ hàng tuần nhưng phải nói đa số hát dở chứ không như các cuộc thi bây giờ thí sinh hát khá vững. Báo chí nở rộ, ai có tiền thì ra báo. Không cần phải là người của cơ quan chính quyền như bây giờ. Tôi mê xem báo, tôi đối tin tức. Ngày đó có vụ thuê báo. Các em bán báo lẻ hay quầy bán báo nếu bán không hết thì cuối ngày có thể trả lại tòa soạn. Vì thế một số quầy báo có sáng kiến cho thuê báo. Người đọc thuê chỉ trả tiền chùng phân nửa. Tất nhiên tiền đó chui vào túi chủ quầy báo và người bị thiệt hại là chủ nhân tờ báo. Coi như tốn tiền 1 mà được xem 2 báo. Báo thiếu nhi hơi ít. Báo chí đối lập được tự do hoạt động. Do đó có gì xấu xa của chính quyền thì những tờ báo đó vạch ra ngay. Còn những tờ thân chính phủ thì báo đối lập gọi là nâng bì...

Sách thì rất nhiều, đủ các loại. Mỗi nhà xuất bản có nét đặc thù riêng. Như nói đến Lá Bối là biết ngay các loại sách về thiền, Phật... Văn sĩ thì nở rộ, tất nhiên cũng chia làm nhiều loại. Có những văn sĩ chuyên viết tiểu thuyết tâm lý xã hội, được các bà nô trợ và các tiểu thương ái mộ như bà Tùng Long. Có những nữ văn sĩ viết khá bạo như Nguyễn thị Hoàng với cuốn truyện nổi đình đám VÒNG TAY HỌC TRÒ. Nội dung truyện viết về chuyện tình của 1 cô giáo với học trò bằng 1 giọng văn khó hiểu (theo thiên ý của tôi). Có những văn sĩ miền Bắc viết chuyện trong thời gian họ đi kháng chiến chống Pháp rất hay như Doãn Quốc Sỹ. Thời Ấy thi sĩ cũng nhiều như Đinh Hùng, Vũ hoàng Chương, Du tử Lê, Nguyên Sa, Hà Huyền Chi, Hoàng anh Tuấn, Mùng Mán. Thơ văn Saigon hồi ấy như trăm hoa đua nở và tự do sáng tác theo cảm hứng, không phải viết theo khuôn mẫu nào, do đó rất phong phú. Nhưng tôi lại thích đọc sách phóng tác hay dịch (vì chưa đủ trình độ đọc nguyên tác). Mỗi lần hè về là tôi mê mẩn ngón hàng tá truyện. Vật giá có lên nhưng chỉ chút đỉnh... Cũng chỉ mình cha đi làm còn mẹ ở nhà chăm lo cho con cái. Thửa tiểu học thì mẹ tôi kèm tất cả các môn. Lên Trung học thì bà không dạy được các môn khoa học, nhưng Pháp văn thì vẫn tiếp tục cho đến Tú Tài vì ngày xưa mẹ tôi có bằng Certificat gì đó.

Cuộc sống êm đềm và thanh bình cho đến năm 61 thì không còn nữa. Đường đi thường xuyên bị đắp mô. Quốc lộ và tỉnh lộ thì nhiều hơn. Địa phương quân mỗi sáng sớm phải đi phá mô. Xong xuôi thì dân chúng mới dám đi lại. Đã có những mô nổ tung và cả chuyến xe đò tan tác. Rồi các năm sau là những lần nổ ở vũ trường nơi quân Mỹ thường lui tới. Tất nhiên dân thường cũng vạ lây. Tôi vẫn ngoan ngoãn với sách đèn. Chẳng hề giao du bạn trai vì cha mẹ cấm. Ngày ấy Gia Long và Trưng Vương là 2 trường nữ nổi tiếng nhất. Hàng năm chỉ có 1 kỳ thi chọn học sinh giỏi Trung Học toàn quốc. Lễ dĩ nhiên số đậu rơi vào 4 trường lớn. Còn lễ Hai Bà Trưng được tổ chức khá lớn và 2 người đẹp Trưng Vương đóng vai hai bà ngồi voi diễn hành (bây giờ ở Việt Nam dùng từ diễu hành? Tôi không hiểu vì sao lại diễu hành thay cho diễn hành? Đề thi của mỗi môn cũng vẫn do giáo sư môn đó phụ trách. Tôi thấy như vậy mà hay. Chẳng có gì lộn xộn xảy ra vì thời ấy không có nạn cha mẹ hối lộ thầy cô. Mỗi năm tôi học đệ nhất thì thi chung toàn khối và đã có rắc rối xảy ra. Chẳng hạn đề thi triết đệ nhất lục cá nguyệt là của cô Lan dạy chúng tôi thì lớp chúng tôi làm được, còn lớp khác thì không...

Nhiều bạn sau khi có bằng Trung Học thì đi làm, có thể làm thư ký. Sau Tú Tài 1 rụng 1 số bạn. Sau Tú Tài 2 rụng 1 số. Số học giỏi và có điều kiện thì tiếp tục con đường đại học. Đề thi đại học do các trường tự phụ trách. Ngày thi lệch nhau. Trường nào cũng công bố danh sách đậu chính thức và dự bị. Đơn giản vậy thôi. Nhưng hồi đó không có hối lộ, bán đề thi như bây giờ. Lại cũng do vấn đề tiền lương. Khi đồng lương không đủ sống thì nhân cách con người cũng suy giảm theo. Đường phố Sagon những năm 63 vẫn còn xe mobylette dễ thương và ngộ nghĩnh là xe velo solex. Chiếc xe xinh xắn nhưng có cái đầu to phía trước. Nữ sinh thường đi xe này. Khi chạy xe tà áo dài phía sau phồng lên trông rất vui. Nhưng đa số học sinh vẫn đi xe đạp. Xe máy rất ít và vì thế đường phố Sagon vẫn khá thênh thang.

Năm đệ tam thì tôi không đi xe đưa rước nữa mà đi xe đạp. Cũng khá xa mà sao hồi đó tôi không thấy gì, chẳng như bây giờ sân trường cứ tràn ngập xe máy mà lại còn xe phân khối lớn. Năm tôi học đệ tứ thì xảy ra vụ Phật Giáo. Sau đó nền Đệ Nhất Cộng Hòa sụp đổ. Tôi không ghét ông Diệm nhưng tôi ghét bà Nhu, vì tính tình xấc xược của bà ta. Dù ông Nhu có lập đảng Cần Lao nhưng không ép buộc ai. Họ cũng gợi ý nhưng không vào thì thôi. Cũng chẳng vì thế mà bị đi sót trán. Hay trong ngành giáo dục của cha tôi, người ta không trắng trợn!!! Tôi chỉ biết học giỏi là được học bổng, không bị phân chia lý lịch gì cả. Sau 63, các trường có ban đại diện. Ngày đó tôi không chú ý lắm các thành phần ứng cử. Nhưng sau này các anh chị lớn nói rằng sinh viên giỏi thường bù đầu với việc học, ít tham gia các hoạt động trên. Do đó CS cài người vào nằm vùng ở hầu hết các ban đại diện. Họ được huấn luyện kỹ nên ăn nói hoạt bát. Còn sinh viên giỏi thì không có thì giờ luyện khoa ăn nói.

Saigon của tôi sau những ngày đấu tranh sôi nổi, sau những biểu tình, sau vụ tự thiêu của Hòa Thượng Thích Quảng Đức lại êm ả trở lại. Nhưng không như xưa vì liên tiếp các đột biến chính trị. Cuộc chỉnh lý của Tướng Nguyễn Khánh, rồi chẳng bao lâu đến phiên của tướng Thiệu và tướng Kỳ.



Tôi chỉ biết học và không chú ý đến những việc khác. Liên tiếp 2 năm thi Tú tài 1 và 2 đã ngốn hết cả quỹ thời gian. Nhưng tôi nhớ Tú tài 1 chương trình đã bị cắt giảm vì chiến tranh. Cũng từ 65 quân Mỹ đổ vào đông và đã gây xáo trộn. Lính Mỹ lấy vợ Việt. Đa số là các cô gái nhây, thời đó gọi là ca ve hay cả các cô xuất thân là người giúp việc. Mẹ Mỹ là tên dân chúng gọi các cô này. Nội cái tên gọi đã nói lên sự khinh rẻ của dân chúng giành cho các cô gái ấy. Nghĩ cũng đáng thương. Nhưng cũng chính những đồng đô la xanh mà các cô mẹ Mỹ tiêu vô tội vạ đã làm vật giá Saigon tăng cao..

Gọi là đô la xanh vì lúc ấy chính quyền Mỹ in riêng 1 loại đô la cho quân Mỹ dùng ở Vn. Người làm của chúng tôi lấy Mỹ và đổi đời. Cuộc sống của giới trung lưu bắt đầu lao đao. Giáo sư nào dạy tư thêm thì còn đỡ. Gia đình tôi hạn chế mọi chi tiêu vì cha không dạy tư và yêu cầu mẹ ở nhà săn sóc việc học cho các con. Ai có thì giờ gởi thư tình tự? Ai có lúc lang thang ăn hàng? Còn tôi thì không, cấm đầu cấm cổ học. Đi học là về nhà ngay. Ngày đó chị tôi và tôi đều học Gia Long nên không có bạn trai nào dám đến nhà.

Tôi thích con gái đi học bằng xe đạp và nón lá nghiêng nghiêng. Từng vòng xe quay chậm chậm nhỏ bé. Áo dài ngày đó mặc rất kín đáo. Chúng tôi bắt buộc phải có áo lá bên trong và các bà giám thị luôn luôn coi chừng nhắc nhở những người mặc áo quá chít eo, những nàng khua giày cao lộp cộp. Chúng tôi đi sandale. Rất dễ thương. Tôi không thích học trò quá điệu, áo thật eo hay guốc cao. Mà thật kỳ, đa số các cô điều thường học kém và hay có bồ sớm. Các cô giỏi thì ngược lại. Nhưng cũng có cá biệt. Tôi còn nhớ ngày đó cô bạn Kim Dung rất xinh học giỏi được chọn làm Tây Thi trong vở kịch cuối năm... Chẳng điệu gì cả. Riêng lớp tôi thì chỉ có vài chị điệu và tất nhiên học dở, có bồ sớm. Năm tôi thi Tú Tài, chỉ còn thi viết và bỏ vấn đáp. Chứ trước kia 1 số môn phải thi viết và vấn đáp. Tôi đậu Tú Tài cao và được trường thưởng 2 chữ Gia Long quyet vào nhau bằng vàng 18. Những năm sau đổi lại là Hoa Mai Vàng. Đó cũng là phù hiệu của Gia Long. Tôi mê y khoa và ghét dược. Tôi thích là bác sỹ để chữa bệnh cho trẻ con và tự nhủ sẽ chữa miễn phí cho em nào mắc bệnh uốn ván. Tất cả chỉ vì tôi mất đứa em vì bệnh này. Còn dược khoa? Chẳng hiểu sao tôi ghét nữa. Tôi nói rằng học dược, ra bán thuốc, ngồi đếm từng đồng xu leng keng. Chính vì thế mà sau này có 1 dược sĩ Đại Úy theo, tôi đặt tên anh ta là Đại Úy leng keng.

Nhưng nghề chọn người chứ người không chọn được nghề. Tôi thi rớt dù học giỏi. Năm đó đề thi y khoa bắt đầu có câu hỏi tổng quát về những kiến thức xã hội chung quanh. Tôi học chăm quá nên vào phòng thi bị đuối sức, quy ngã.

Năm 67-71

Tôi ghi danh khoa học, chứng chỉ Lý Hóa Vạn Vật SPCN. Nơi đây quy tụ nhiều người đẹp nhất Khoa Học, vì sinh viên xuất thân ban A. Còn chứng chỉ MGP hay MGB thì ít con gái hơn. Chương trình học khá nặng. Buổi sáng thực tập đủ 5 môn và chiều học lý thuyết. Tôi thích thực tập vật hơn các môn kia. Cắt ngang hoa dâm bụt hay lá gì đó xem được cấu trúc của nó dưới kính hiển vi rất đẹp. Tôi không thích thực tập địa chất. Toàn những mẫu đá vô tri. Tôi cũng không thích lý với những bài dây điện loằng ngoằng. Thực tập động vật tuy sợ nhưng cũng thích. Mở con vật ra và xem cơ thể bên trong rất thú vị. Chính ở đây là những mảnh tình trong sân trường đại học, vì có cơ hội tiếp xúc bạn trai, chứ những ngày Gia Long hết đi xe hiệu đoàn đến xe đạp và học quá chừng đâu chú ý đến ai.

Năm đầu tiên đại học, tôi chứng kiến tết Mậu Thân. Sáng sớm nghe nổ mà ngỡ tiếng pháo. Khi nghe tin Saigon bị tấn công, tôi bàng hoàng. Trời! Thủ đô! Mấy ngày sau từ nhà nhìn về phía Gò Vấp thấy trực thăng thả rocket từng chùm. Lần đầu tiên cô bé nữ sinh chứng kiến tận mắt chiến tranh dù chỉ là phần nhỏ. Thực ra trước đó những quán bar bị đặt mìn nổ, xác người tung tóe..

Ngày đó chúng tôi mặc áo dài đi học, thỉnh thoảng có cô mặc áo đầm và không ai mặc tây cả. Nên sân trường tung bay bao tà áo muôn màu muôn sắc. Cha mẹ khó nên tôi vẫn đơn giản áo dài trắng ôm cặp như thửa Gia Long. Thỉnh thoảng mới áo màu. Vì vậy khi tôi mặc áo màu, các bạn thấy lạ. Chiều thứ 7, tôi thường cùng cô bạn lang thang đường phố Saigon để ăn hàng và ngắm phố phường. Hồi đó không khí chưa ô nhiễm nên con gái Saigon tuổi 14-20 trông rất đẹp. Đẹp tự nhiên ở đôi mắt đen láy, nước da đỏ hồng. Có cô má đỏ au như con gái Đà Lạt. Tôi thích người đẹp nên hay ngắm con gái Saigon trên phố. Tuổi học trò thích nhất là lang thang phố phường và ăn hàng. Đi học cũng thích thầy bình để được nghỉ rồi rủ nhau ra quán tán dóc. Thật ra bọn con gái chúng tôi siêng học nên thích vậy chứ 1 số ông con trai rất ít đến giảng đường. Mấy ông đó chỉ đi thực tập vì có điểm danh. Vả lại không đi thì không biết làm! Còn lý thuyết thì lâu lâu đáo vô 1 chút, cuối năm bắt đầu tụng. Tất nhiên cour đâu bằng bài giảng của thầy, thế là các ông tướng này đi theo năn nỉ mấy cô như tôi mượn tập.

Đời sống đắt đỏ, vật giá leo thang hoài. Chiến tranh cũng vậy. Nhìn trước nhìn sau, đâu cũng có người đi lính và chết. Có năm sinh viên phản đối chính quyền, đã vô xé bài không cho chúng tôi thi. Sau này điểm danh lại thì trời ơi, mấy tay kích động, phá hoại đó toàn là dân nằm vùng. Tôi bắt đầu gửi báo đăng bài từ năm đệ tứ. Đăng và giấu nhem không dám cho gia đình biết. Hai năm sau thì bận thi Tú Tài nên ngưng. Khi lên năm thứ 2 đại học tôi lại viết lại. Thuở đó báo có số phát hành nhiều nhất là tờ CHÍNH LUẬN. Thiên hạ đổ xô đăng quảng cáo ở đây rất nhiều. Báo có mục Nói Hay Đừng. Nội dung là viết linh tinh đủ vấn đề nhưng khuynh hướng là chỉ trích những việc đáng chỉ trích. Tôi lấy bút hiệu là Quỳnh Couteau. Tôi còn nhớ có mấy cây bút sinh viên của mục này: Quỳnh Couteau của Khoa Học, Thảo Gàn của Nha Khoa, Thu Hippy đường như Văn Khoa. Tôi viết truyện tình cho báo Tiếng Vang. Tôi có thói quen mua từng ram giấy pelure đủ màu và viết trên đó. Tương đối tôi viết khá dễ dàng. Đặt bút là viết. Hiếm khi sửa lại hay bôi xóa. Đề bài mình được đăng nhiều và liên tiếp, tôi lấy khá nhiều bút hiệu. Nhưng tôi biết nhà văn Thanh Nam, người phụ trách trang đó biết là cùng 1 người, vì cùng 1 nét chữ, cùng cách sử dụng giấy pelure hồng, vàng. Tiếng Vang gởi nhuận bút 500\$/bài, Chính Luận thì cao hơn 800\$/bài. Sau này tôi lại rai nhẩy qua Sóng Thần của Chu Tử. Tôi nhớ dường như sau 1 năm tôi có bật mí trong 1 truyện, các bút hiệu 1,2,3,4 đều chỉ là 1 người! Có điều là các độc giả cũng ái mộ, gửi thư đến tòa soạn xin làm quen.

Vui hơn nữa là khi tôi đến tòa soạn lãnh nhuận bút gặp cô con gái chủ nhiệm Quốc Phong, cô này lúc đó thay thế nhà văn Thanh Nam phụ trách trang truyện tình của bạn. Không biết sao chỉ gặp lần đầu, nhìn xa xa mà cô rất thích tôi. Hôm sau xuất hiện trên báo giòng nhắn tin của cô "PQ, hôm qua PQ đến mà chị không dám ra nói chuyện vì đang đau mắt, nhưng thấy PQ xinh quá, giọng Bắc thật dễ thương" Giời ạ, sau dòng nhắn của cô thì thư của độc giả ái mộ gửi tới quá xá luôn. Tất nhiên tôi vẫn dẫu nhem mọi người trong gia đình, nếu không bố tôi cho ăn chổi chà về tội không học, lo viết truyện đăng báo. Thực ra tôi vẫn chăm học. Viết truyện tình ngắn với tôi dễ ợt, chỉ mất 1giờ mà lại có 500 hay 800 để đãi bạn ăn hàng thì cũng thú vị. Tiếc là sau này Tiếng Vang tự đình bản và tôi quay qua viết cho Sóng Thần hay Đàm Luận. Hồi đó sinh viên chúng tôi hay ra thư viện để học. Thư viện Khoa Học thì nhỏ, muốn có chỗ phải đi sớm. Chỉ có tiện là ngay trong trường...Còn thư viện đẹp là của Vạn Hạnh, nhưng tôi ít đến vì xa nhà. Hai thư viện gần là thư viện Văn Hóa Đức và Hội Việt Mỹ. Thư viện Văn Hóa Đức nằm trên đường Phan Đình Phùng, nhỏ thôi, có máy lạnh. Nhưng tệ hại là không có người giữ xe. Xe cứ khóa để trong sân. Thư viện lại ở trên lầu. Và tại đây tôi có những kỷ niệm vừa vui vừa buồn, những kỷ niệm nho nhỏ.

Thư viện bé nên chỉ 1 thời gian, những sinh viên hay lui tới đều biết mặt nhau. Tôi còn nhớ có 1 sinh viên gia nhất, rất lập dị. Anh để hàm râu dài và xồm xoàm. Nghe nói anh đang học luật. Gặp tôi vài lần ở cầu thang, mỉm cười với nhau thế là quen. Có lần tôi ngồi học và có cảm tưởng...tôi nhìn sang và thấy anh ở bên kia đang vẽ ký họa tôi. Khi ra về, anh đưa và nói "Hôm nay anh thấy em dễ thương lắm, em đã lấy mắt của anh 1 buổi học vì vẽ em. Có khi anh bảo tôi khi nào em lấy chồng nhớ báo cho anh nhé, anh sẽ mừng gì? Một tạ muối, kỳ vậy, cho tình nghĩa vợ

chồng em đậm đà như muối. T bạn cùng Khoa Học cũng hay đến đây. T đến vì tôi chứ không vì thư viện vì nhà T xa. Lúc cũng chẳng học, vẽ lằng quằng mấy câu nho nhỏ gì đó cho tôi. Rồi tôi bị mất xe ở đây. Hôm đó tự nhiên thấy người rất khoẻ và sáng suốt. Tôi say mê học. Thư viện về hết, chỉ còn mình tôi. Khi xuống thì chẳng thấy honda, chiếc honda mới toanh do gia đình mới mua giá 72.000\$ (lương giáo sư lúc đó 23.000\$). Tôi hoảng hốt xuống phòng bảo vệ hỏi rất ngây thơ :

- Bác có thấy xe cháu đâu không?

Bác cười:

- Không, chắc lại bị ăn cắp rồi.

Tôi tái mặt. Bác nói tôi đi khai báo. Tôi đi bộ đến bót Cảnh Sát trên đường Mạc Đĩnh Chi gần đó. Lão Cảnh Sát thấy ghét. Lão ghi chép xong lời khai rồi cười:

- Thế cô có biết ai lấy xe của cô không?

Tôi đi bộ từ đó về nhà ở Gia Định. Thấy con về không có xe, cha mẹ hỏi. Mếu máo. Bố mắng toi bời, mẹ thì không. Tôi nằm trên gác khóc suốt. Sao người ta ác thế? Sao ăn cắp xe của tôi? Khóa rồi mà! Ngày đó tôi ngây thơ và gà tồ kinh khủng. T Không thấy tôi đi học hay đến thư viện văn hóa Đức.. T tìm đến nhà. Thấy mất sừng T hỏi. Rồi thì T nói sẽ đi hỏi cho LC. T quen tên đầu đảng, trùm ăn cắp xe ở vùng. Tôi tròn mắt: T, anh chàng đẹp trai, thông minh, đàn hay vẽ giỏi quen trùm du đảng!!!. Thấy tôi tròn mắt T chỉ cười. Hôm sau T quay lại "bạn tôi không tìm được vì không phải vùng nó kiểm soát", tụi nó rã xe nhanh lắm. Tôi nghỉ học mấy bữa, T lại tìm đến. LC à, LC lấy xe PC của tôi đi học đi, tôi còn cái mini vespa mà! Tôi đỏ mặt. T là vậy, muốn nói gì là nói, chẳng ngán ai.

Còn Hội Việt Mỹ thì thư viện to và đẹp. Đa phần tôi viết truyện tình đăng báo ở đây. Nhớ lại cũng vui. Khi đăng báo, tôi cắt va đem vào trường cho bạn xem. Bạn gái xem thì ít (nhỏ Mai không có tâm hồn văn chương) nhưng T xem thì nhiều. Có khi ngang đến độ bỏ giờ học ngồi trước thêm cửa lớp để xem truyện của tôi. Văn vẫn vậy nhưng cuộc đời thời không vậy. Bao nỗi trôi sóng gió cho cô nhỏ đã từng được 1 số người ở Khoa Học gọi là người có đôi mắt đẹp nhất phòng Hoá.

Tình hình chiến sự leo thang.

Tôi nhớ những sự kiện đặc biệt: Vụ đầu cơ gạo của thương buôn Tàu và tướng Kỳ đã chơi ngon ra lệnh xử tử Tạ Vinh. Ông tướng này thuộc loại võ biền ruột để ngoài da, phát biểu như cao bồi Texas. Chẳng biết sau này Tạ Vinh có bị xử tử hay không nhưng lập tức vụ đầu cơ gạo được bình ổn. Năm nào đó tôi tẩu chạy không đi bầu khi tướng Thiệu độc cử. Vật giá càng leo thang. Thì như đã nói, quân Mỹ xài phung phí, me Mỹ xài vung vít, chỉ còn giới trung lưu như giáo chức là khốn đốn. Tôi vẫn sống trong tháp ngà. Chiến tranh có làm suy tư thì chỉ trong phút chốc. Việc học cuốn hút và những ngày thứ bảy cuối tuần vẫn vi vút dạo phố Saigon ăn quà. Tuổi học trò thích nhất là ăn hàng. Tiền bố phát hàng tuần eo hẹp lắm, vì nhà giáo mà, nên tôi đã bổ sung ngân quỹ ăn hàng bằng các bài viết cho Tiếng Vang, Sống, Chính Luận.

Thời tiết Saigon ngày ấy không như bây giờ. Vì tôi nhớ đi học phải mặc áo dài suốt ngày. Nhà xa, sáng học thực tập, trưa ở lại và chiều học lý thuyết. Có lẽ ảnh hưởng chung thời tiết toàn thế giới và cũng vì Saigon không quá đông như bây giờ. Mấy cô bạn Gia Long cũ, bỏ đi làm từ khi đậu Tú Tài thì có cô võ ngân hàng lương rất cao, cô thì làm cho hãng Pháp, lương coi như khoảng 1 lượng vàng 1 tháng. Lương Chuẩn Ủy gần 1 lượng. Quân nhân được mua hàng rẻ gọi là quân tiếp vụ. Đa số mua xong đem ra ngoài bán lại cho con buôn. Hồi đó có phong trào làm cho số Mỹ vì lương rất cao. Thanh niên, sinh viên lai rai biểu tình. Cảnh Sát biết hết ai là ham vui, ai là CS nằm vùng. Tôi chưa bao giờ tham gia hay đi xem. Vì chăm học quá mà! Nhưng đừng nghĩ rằng không nghe tiếng đại bác trong tháp ngà. Vẫn nghe đấy chứ!. Cũng có những niềm riêng khắc khoải. Nhưng mục tiêu phía trước phải đạt cho xong.

Tôi ra trường năm 71. Thân cư mệnh nên suốt đời tự lo. Họ hàng cha mẹ không giúp, dù quen biết nhiều. Tôi viết bài 3 lần văn bằng cử nhân đi xin việc làm đăng trên báo Chính Luận. Nhà báo nói láo ăn tiền. Bị thâm hóa thêm. Chàng Giám Đốc Nha Viện Trợ trực thuộc Tổng Nha Kế Hoạch viết thư mời cô cử đến cộng tác. Thế là hết những ngày lang thang sân trường đại học. Hết những ngày khúc khích với anh trên đường Khắc Khoan, nghe lá me xanh reo trên tầng cao, hết những chiều thứ bảy cùng cô bạn thân ăn hàng chợ Sagon, hết những giờ trong giảng đường của thầy Thới, nghe được cả tiếng muỗi vo ve.

Tôi bắt đầu vào đời...

Từ ấy, Saigon của tôi có những nét khác hơn của tuổi học trò, nhưng vẫn là Saigon của mưa nắng 2 mùa, của áo lụa Hà Đông giữa trưa hè nóng bỏng, của tiếng chuông chùa Xá Lợi ngân nga, của giáo đường Đức Bà tung bay muôn màu áo dài chiều chủ nhật.

*Xin trả cho tôi nắng Sài Gòn,
Thênh thang đường phố lụa hà đông.
Xin trả cho tôi mưa ngày ấy,
Và trả cho tôi cả cuộc tình.*

Hoàng Lan Chi